

Bản án số: 115/2020/HS-ST
Ngày: 31/7/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ **Đặng Minh Tr;** Sinh ngày 24/12/1991 tại Thành phố CT; Nơi đăng ký thường trú: phường HT, quận CR, Thành phố CT; Chỗ ở trước khi bị bắt: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị A; Vợ: Không; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ ngày: 22/12/2019; Tại ngoại: Không.

2/ **Nguyễn Chí Kh;** Sinh ngày 27/6/2001 tại GR, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Kim H; Vợ: Không; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ ngày: 22/12/2019; Tại ngoại: Không

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: huyện AB, tỉnh Kiên Giang

+ Bà Nguyễn Kim H (mẹ bị cáo Kh), sinh năm: 1971 (có mặt)

Địa chỉ: huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

+ Ông Nguyễn Văn S (cha bị cáo Kh), sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Quách Vũ Hùng Ph, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

+ Đồng Vũ Linh, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: huyện GR, tỉnh Kiên Giang

+ Lâm thị V (con bà Hiền), sinh năm: 2004 (có mặt)

Đại diện theo pháp luật cho chị V: Bà Trần Thị H, sinh năm 1981 (có mặt)

Cùng địa chỉ: huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

- *Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Nhật Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

+ Dương Minh Qu, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang

+ Nguyễn Tr Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Minh Tr bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 9/2019 (loại thuốc lắc). Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu bị cáo Tr mua ma túy của người đàn ông tên Tiến (không xác định được nhân thân, địa chỉ) ở Thành phố CT 10 viên thuốc lắc và 02 bịch khay với giá 2.800.000 đồng (không nhớ thời gian mua và giá tiền từng loại), sau đó tên Tiến cho bị cáo Tr thêm 01 viên thuốc lắc nên tổng cộng Tr có 11 viên thuốc lắc. Sau khi có ma túy bị cáo Tr đem về thành phố RG vừa sử dụng vừa bán kiếm

lời. Tổng cộng bị cáo Tr bán ma túy cho bị cáo Kh 03 lần với giá 2.700.000 đồng, cụ thể: Vào khoảng 20 giờ trước ngày bắt quả tang 07 ngày, bị cáo Kh nhắn tin qua mạng xã hội zalo hỏi mua 01 viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng, bị cáo Tr đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại trước khách sạn “Đông Dương” số 04 –C19 đường 3/2, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang (nơi Tr làm thuê), sau đó bị cáo Kh đến điểm hẹn và bị cáo Tr giao cho Kh 01 viên thuốc lắc, nhận ma túy xong bị cáo Kh đem đi và 01 lát sau quay lại đưa cho Tr 300.000 đồng; Với thủ đoạn như trên, vào khoảng 20 giờ ngày 22/12/2019 tại trước khách sạn Đông Dương Tr bán cho Kh 01 bịch khay với giá 1.000.000 đồng và khoảng nửa tiếng sau Tr tiếp tục bán cho Kh 04 viên thuốc lắc với giá 1.400.000 đồng, lần này Kh lấy ma túy nhưng chưa trả tiền. Sau khi bán ma túy cho Kh, bị cáo Tr lấy 01 bịch khay và 02 viên thuốc lắc để trong vỏ gói thuốc lá hiệu Zouk để bán cho người nghiện nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt bị cáo Tr còn tự nguyện giao nộp thêm 04 viên ma túy Tr đang cất giấu tại khách sạn “Đông Dương”. Ngoài bán ma túy cho bị cáo Kh thì bị cáo Tr không còn bán cho ai khác.

Nguyễn Chí Kh không sử dụng ma túy và bắt đầu bán ma túy vào trước ngày bắt quả tang 07 ngày. Nguồn ma túy bị cáo Kh có được là mua của bị cáo Tr tổng cộng 03 lần với giá 2.700.000 đồng, trong đó lần thứ 03 mua ma túy của bị cáo Tr bị cáo Kh chưa trả tiền. Sau khi có ma túy bị cáo bán cho Đồng Vũ Linh, cụ thể: Vào khoảng 20 giờ trước ngày bắt quả tang 07 ngày, bị cáo Kh bán cho Linh 01 viên thuốc lắc giá 350.000 đồng tại khách sạn “Ngọc Giàu”; Vào khoảng 20 giờ ngày 22/12/2019 bị cáo Kh bán cho Linh 01 bịch ma túy giá 1.200.000 đồng và khoảng nửa tiếng sau bị cáo Kh tiếp tục đem 04 viên thuốc lắc đến khách sạn “Ngọc Giàu” tại Lô D4 số 26-27-28 đường 3/2, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang bán cho Linh với giá 1.600.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt quả tang thì Linh tự nguyện giao nộp 01 bịch ma túy (loại khay) mua của Kh trước đó. Từ ngày 28/12/2019 đến ngày 30/12/2019 các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh lần lượt bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố và tạm giam để điều tra.

Các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Tại bản kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang về chất ma túy thu giữ của bị cáo Tr như sau (bút lục số 16, 17):

- Gói 01: 02 viên nén, hình tròn, màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6727 gam; Các hạt chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5738 gam.

- Gói 2: 04 viên nén, hình tròn, màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3123 gam.

* Tại bản kết luận giám định số 781/KL-KTHS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang về chất ma túy thu giữ của bị cáo Kh và Đồng Vũ Linh như sau (bút lục số 18):

- Gói 01: 04 viên nén màu xanh, hình tròn bên trên có in chữ LV chồng lên nhau chứa trong 01 bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3189 gam;

- Gói 2: Các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4496 gam.

(Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35 và MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

* Tại Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 314/KL-PY ngày 24/6/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 221-222): Tại thời điểm ngày 22/12/2019 Nguyễn Chí Kh có độ tuổi từ 18 năm 03 tháng đến 18 năm 09 tháng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số:** 135/CT.VKSRG ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đặng Minh Tr mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Nguyễn Chí Kh mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 780/gói 01 và gói 02 ngày 26/12/2019 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung; 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 781/gói 01 và 781/gói 02 ngày 30/12/2019 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 2.850.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen (theo quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ-VKS ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang)

Đối với chiếc xe mô tô biển số 68B1 – 426.73 bị cáo Kh sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy nhưng chủ sở hữu bà Trần Thị H không biết và số tiền 5.700.000 đồng của bị cáo Tr bị thu giữ khi bắt quả tang (số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả cho bà Hiền và bị cáo Tr các tài sản trên nên yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Hai bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Đặng Minh Tr bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 9/2019 (loại thuốc lắc). Nguồn ma túy bị cáo có được là do mua của người đàn ông tên Tiến ở Thành phố CT 11 viên thuốc lắc (trong đó tên Tiến cho bị cáo 01 viên) và 02 bịch khay với giá 2.800.000 đồng. Sau khi có ma túy bị cáo Tr đem về thành phố RG vừa sử dụng vừa bán kiếm lời, cụ thể: Vào khoảng 20 giờ trước ngày bắt quả tang 07 ngày, bị cáo Tr bán cho bị cáo Kh 01 viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng; vào khoảng 20 giờ ngày 22/12/2019 bị cáo Tr bán cho bị cáo Kh 01 bịch khay với giá 1.000.000 đồng và khoảng nửa tiếng sau bị cáo Tr tiếp tục bán cho bị cáo Kh 04 viên thuốc lắc với giá 1.400.000 đồng, lần này bị cáo Kh lấy ma túy nhưng chưa trả tiền. Sau khi bán ma túy cho bị cáo Kh, tại khách sạn “Đồng Dương” số 04 –C19 đường 3/2, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang bị cáo Tr lấy 01 bịch khay và 02 viên thuốc lắc để trong vỏ gói thuốc lá hiệu Zouk để bán cho người nghiện nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt bị cáo Tr tự nguyện giao nộp thêm 04 viên ma túy Tr đang cất giấu tại khách sạn.

Nguyễn Chí Kh không sử dụng ma túy và bắt đầu bán ma túy vào trước ngày bắt quả tang 07 ngày. Nguồn ma túy bị cáo Kh có được là mua của bị cáo Tr tổng cộng 03 lần với giá 2.700.000 đồng, trong đó lần thứ 03 mua ma túy của bị cáo Tr bị cáo Kh chưa trả tiền. Sau khi có ma túy bị cáo bán cho Đồng Vũ Linh 03 lần, cụ thể: Vào khoảng 20 giờ trước ngày bắt quả tang 07 ngày, bị cáo Kh bán cho Linh 01 viên thuốc lắc giá 350.000 đồng; Vào khoảng 20 giờ ngày 22/12/2019 bị cáo Kh bán cho Linh 01 bịch ma túy giá 1.200.000 đồng và khoảng nửa tiếng sau bị cáo Kh tiếp tục đem 04 viên thuốc lắc đến khách sạn “Ngọc Giàu” tại Lô D4 số 26-27-28 đường 3/2, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang bán cho Linh với giá 1.600.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị cáo Kh bị bắt quả tang thì Linh tự nguyện giao nộp 01 bịch ma túy (loại khay) mua của Kh trước đó.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm

hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân, các bị cáo đã bất chấp mà lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần xử các bị cáo một mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Tr giữ vai trò chính, là người trực tiếp mua ma túy của tên Tiến, trọng lượng mua ma túy bán lại nhiều hơn so với bị cáo Kh và mục đích bị cáo Tr bán ma túy là vừa sử dụng vừa kiếm lời; còn bị cáo Kh không nghiện ma túy, mục đích bán ma túy là để kiếm lời, trọng lượng mua ma túy bán lại ít hơn bị cáo Tr nên mức án của bị cáo Tr phải cao hơn bị cáo Kh là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên các bị cáo bị xét xử ở điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt thể hiện việc chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó mà chưa ai phát hiện; các bị cáo tự nguyện giao nộp lại tiền thu lợi bất chính. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên quyết định áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung.

[6] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 780/gói 01 và gói 02 ngày 26/12/2019 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung; 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 781/gói 01 và 781/gói 02 ngày 30/12/2019 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 1.550.000 đồng, (tiền thu lợi bất chính của bị cáo Kh) và 1.300.000 đồng (tiền thu lợi bất chính của bị cáo Tr); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 68B1 – 426.73 bị cáo Kh sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy nhưng chủ sở hữu bà Trần Thị H không biết và số tiền 5.700.000 đồng của bị cáo Tr bị thu giữ khi bắt quả tang (số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội); nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả cho bà Hiền và bị cáo Tr các tài sản trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Tiến đã bán ma túy cho bị cáo Tr; hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Riêng Đồng Vũ Linh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Minh Tr và Nguyễn Chí Kh

Phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đặng Minh Tr mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/12/2019) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Nguyễn Chí Kh mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/12/2019) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 780/gói 01 và gói 02 ngày 26/12/2019 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung; 02 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số: 781/gói 01 và 781/gói 02 ngày 30/12/2019 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 1.550.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước Kiên Giang ngày 03/3/2020 và 1.300.000 đồng theo giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước Kiên Giang ngày 15/4/2020; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số imei: 353290070307327, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 869035040946911 (theo quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ-VKS ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THẠCH SÔ PHÉP